

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 269/2026/DS-ST

Ngày: 12-8-2026

V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Diệu Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Thụy.

Bà Ngô Thùy Dung.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1252/2026/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2026 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 442/2026/QĐST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S (nay là Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Tài Lộc) (Theo Quyết định số 36/QĐ-QLGS4 ngày 01/6/2026).

Trụ sở: Số 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường X, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Công M – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Dương Công M: Ông Nguyễn Giang C – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Long Xuyên thuộc chi nhánh An Giang (Theo Quyết định số 2529.2026.QĐ.LEG ngày 09/6/2026).

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Giang C: Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1995 – Chức vụ: Chuyên viên khách hàng (Theo Giấy uỷ quyền ngày 30/6/2026). (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Kim P, sinh năm 1980. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 932/35, tổ 35, khóm Bình Đức 4, phường Đ, thành phố X (nay là phường Đ), tỉnh A.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Minh T có đơn xin xét xử vắng mặt và có ý kiến trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Ngân hàng thương mại cổ phần S (nay là Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Tài Lộc - Sacombank) cho bà P vay số tiền 30.000.000 đồng theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 5923672/09/2022/PGD Long Xuyên ngày 22/9/2022, mục đích vay: vay tiêu dùng, lãi suất tại thời điểm cấp thẻ: 31,2%/năm.

Trong quá trình vay, bà P không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả gốc, lãi cho Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu:

- Yêu cầu bà Huỳnh Kim P trả số tiền tạm tính đến ngày 18/01/2026 là 34.219.379 đồng và tiền lãi tiếp tục phát sinh theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng số 5923672/09/2022/PGDLX ngày 22/9/2022 cho đến ngày tất toán hồ sơ.

- Buộc bà Huỳnh Kim P phải chịu toàn bộ chi phí trong quá trình tố tụng tại Tòa án.

Ngân hàng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, tính đến ngày 10/8/2026, bà P còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 43.768.211 đồng (trong đó nợ gốc: 30.432.925 đồng, lãi quá hạn: 12.357.340 đồng, phí trễ hạn: 816.682 đồng, phí vượt hạn mức: 161.264 đồng).

- Bị đơn bà Huỳnh Kim P vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận ý kiến về nội dung đơn khởi kiện của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Ngân hàng TMCP S (nay là Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Tài Lộc) (viết tắt là Ngân hàng) do ông Dương Công M - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho ông Nguyễn Giang C - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch X – chi nhánh A (theo Quyết định số 2529.2026.QĐ.LEG ngày 09/6/2026). Ông Nguyễn Giang C ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Minh T – Chức vụ: Chuyên viên khách hàng (Theo Giấy ủy quyền ngày 30/6/2026).

Thủ tục ủy quyền trên là phù hợp theo quy định tại các Điều 85, Điều 86 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận bà T tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự theo nội dung văn bản ủy quyền.

[2] Ngân hàng khởi kiện bà P yêu cầu trả tiền vốn vay và lãi phát sinh theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 5923672/09/2022/PGD Long Xuyên ngày 22/9/2022. Do đó, xác định đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng tín

dụng được quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Ngân hàng khởi kiện bà Huỳnh Kim P. Bà P có nơi cư trú tại phường Đ, thành phố X (nay là phường X), tỉnh A. Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 9 – An Giang thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[4] Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Minh T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Huỳnh Kim P đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng bà P vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[5] Ngân hàng xác định giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc bà Huỳnh Kim P phải trả cho Ngân hàng với tổng số tiền 43.768.211 đồng (tính đến ngày 10/8/2026).

[6] Hội đồng xét xử xét thấy Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 5923672/09/2022/PGD Long Xuyên ngày 22/9/2022 giữa Ngân hàng và bà P được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, hình thức và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng theo quy định tại các Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết vụ án, bà P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà P không tham gia và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp và các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[7] Trong quá trình thực hiện hợp đồng phía bà P đã không thực hiện nghĩa vụ trả vốn, lãi suất đúng hạn là vi phạm nghĩa vụ của bên vay. Do đó, việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà P trả tổng số tiền 43.768.211 đồng (tính đến ngày 10/8/2026) là có căn cứ, phù hợp quy định tại các Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Trong đó: nợ gốc: 30.432.925 đồng, lãi quá hạn: 12.357.340 đồng, phí trễ hạn: 816.682 đồng, phí vượt hạn mức: 161.264 đồng

Đồng thời, do bà P vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên kể từ ngày 11/8/2026 buộc bà P phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên bà P phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 85, Điều 86, Điều 144, Khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Khoản 1 Điều 235, Điều 238, Điều 271, Khoản 1 Điều 273, Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 463, Khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S (nay là Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Tài Lộc).

Buộc bà Huỳnh Kim P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S (nay là Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Tài Lộc) tổng số tiền 43.768.211 đồng (tính đến ngày 10/8/2026). Trong đó: nợ gốc: 30.432.925 đồng, lãi quá hạn: 12.357.340 đồng, phí trễ hạn: 816.682 đồng, phí vượt hạn mức: 161.264 đồng

Kể từ ngày 11/8/2026 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 5923672/09/2022/PGD Long Xuyên ngày 22/9/2022. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Huỳnh Kim P phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Huỳnh Kim P phải chịu 2.188.411 đồng (*Hai triệu, một trăm tám mươi tám nghìn, bốn trăm mười một đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP S (nay là Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Tài Lộc) được nhận lại số tiền 855.000 đồng (*Tám trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001772 ngày 02/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 4, Điều 6, Điều 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh AG;
- VKSND KV9;
- Phòng THADS KV9;
- VP (4);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Diệu Tiên